

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC  
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 27/2015/TT-NHNN

*Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2015*

### **THÔNG TƯ**

**Hướng dẫn thực hiện cho vay trồng rừng sản xuất, phát triển chăn nuôi theo quy định tại Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2020**

*Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010;*

*Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010;*

*Căn cứ Nghị định số 156/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2020;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tín dụng các ngành kinh tế;*

*Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện cho vay trồng rừng sản xuất, phát triển chăn nuôi theo quy định tại Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2020.*

### **Chương I QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định về chính sách cho vay trồng rừng sản xuất, phát triển chăn nuôi quy định tại Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2020 (sau đây gọi tắt là Nghị định số 75/2015/NĐ-CP).

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (sau đây gọi chung là Ngân hàng).

2. Các hộ gia đình thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 75/2015/NĐ-CP có hoạt động trồng rừng sản xuất bằng cây lấy gỗ, cây lâm sản ngoài gỗ trên đất quy hoạch phát triển rừng được Nhà nước giao đất (sau đây gọi tắt là trồng rừng sản xuất); phát triển chăn nuôi (sau đây gọi chung là hộ gia đình).

3. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc vay vốn tại Ngân hàng để trồng rừng sản xuất, phát triển chăn nuôi theo quy định tại Nghị định số 75/2015/NĐ-CP.

### **Điều 3. Nguyên tắc cho vay**

1. Ngân hàng thực hiện cho vay đối với hộ gia đình theo quy định tại Thông tư này. Những nội dung không được quy định trong Thông tư này thì thực hiện như sau:

a) Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện cho vay theo quy định tại Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác và các quy định pháp luật có liên quan;

b) Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam thực hiện cho vay theo quy định tại Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Hộ gia đình chỉ được vay vốn không có tài sản bảo đảm để trồng rừng sản xuất, phát triển chăn nuôi theo quy định tại Điều 4 của Thông tư này tại một trong 02 (hai) Ngân hàng và phải phù hợp với hướng dẫn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc xác định các loài cây trồng, vật nuôi theo điều kiện thực tế của địa phương.

## **Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

### **Điều 4. Chính sách cho vay trồng rừng sản xuất, phát triển chăn nuôi**

Hộ gia đình được Ngân hàng cho vay không có tài sản bảo đảm để trồng rừng sản xuất, phát triển chăn nuôi theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 8 Nghị định số 75/2015/NĐ-CP.

### **Điều 5. Đồng tiền và lãi suất cho vay**

1. Đồng tiền cho vay là đồng Việt Nam.

2. Hộ gia đình được vay vốn để trồng rừng sản xuất, phát triển chăn nuôi với mức lãi suất là 1,2%/năm.

### **Điều 6. Hồ sơ, thủ tục vay vốn**

1. Căn cứ vào quy định tại Thông tư này và các quy định của pháp luật có liên quan, các Ngân hàng xây dựng quy định cụ thể về hồ sơ, thủ tục vay vốn đối với hộ gia đình vay vốn đảm bảo đơn giản, rõ ràng và dễ thực hiện.

2. Trường hợp từ chối cho vay, trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được đầy đủ bộ hồ sơ xin vay vốn theo quy định của từng Ngân hàng, Ngân hàng phải thông báo bằng văn bản tới hộ gia đình vay vốn, trong đó nêu rõ lý do từ chối cho vay.

**Điều 7. Cơ cấu lại nợ và xử lý rủi ro**

1. Việc cơ cấu lại nợ và xử lý rủi ro tại Ngân hàng Chính sách xã hội được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 50/2010/QĐ-TTg ngày 28/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành cơ chế xử lý nợ bị rủi ro tại Ngân hàng Chính sách xã hội và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ và xử lý rủi ro tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam thực hiện theo quy định tại Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn và các văn bản hướng dẫn thi hành.

**Điều 8. Thông tin báo cáo**

1. Hàng tháng (trước ngày 10 của tháng tiếp theo), Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam tổng hợp tình hình cho vay trồng rừng sản xuất, phát triển chăn nuôi theo Nghị định số 75/2015/NĐ-CP gửi về Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Tín dụng các ngành kinh tế) theo Biểu số 01 ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Hàng tháng (trước ngày 10 của tháng tiếp theo), Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo tình hình cho vay trồng rừng sản xuất, phát triển chăn nuôi theo Nghị định số 75/2015/NĐ-CP tại địa phương về Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi đóng trụ sở theo Biểu số 02 ban hành kèm theo Thông tư này.

### **Chương III**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 9. Trách nhiệm của Ngân hàng**

1. Xây dựng kế hoạch tín dụng, kế hoạch huy động vốn để đảm bảo thực hiện cho vay hộ gia đình theo quy định tại Nghị định số 75/2015/NĐ-CP và Thông tư này.

2. Quy định và niêm yết công khai hồ sơ, thủ tục vay vốn đối với hộ gia đình vay vốn.

3. Thực hiện theo dõi, kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay và đôn đốc thu hồi nợ theo quy định tại Nghị định số 75/2015/NĐ-CP, Thông tư này và quy định của pháp luật có liên quan.

4. Báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai cho vay để được xem xét, xử lý kịp thời.

**Điều 10. Trách nhiệm của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam**

1. Vụ Tín dụng các ngành kinh tế:

a) Đầu mối theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện hoạt động cho vay theo Nghị định số 75/2015/NĐ-CP;